

Số: /2021/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; quy định phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 100/TTr-SNN ngày 12 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; quy định phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trên địa bàn tỉnh Phú Yên theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, nông dân, chủ trang trại; người được ủy quyền đối với hộ nông dân, tổ hợp tác; cá nhân, người được

ủy quyền đối với nhóm cá nhân, hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là các bên tham gia liên kết) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc thực hiện Quyết định này.

Điều 2. Phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên

1. Cây lương thực, cụ thể:
 - a) Lúa thương phẩm, gạo.
 - b) Lúa giống.
2. Cây thực phẩm, cụ thể:
 - a) Rau các loại, đậu các loại.
 - b) Các loại hoa, cây ăn quả.
 - c) Nấm thương phẩm.
3. Cây mía.
4. Cây sắn.
5. Cây công nghiệp dài ngày.
6. Cây ăn quả lâu năm.
7. Cây làm thức ăn chăn nuôi (ngô, cỏ); cây cao lương.
8. Cây lâm nghiệp (gỗ rừng trồng).
9. Cây dược liệu, cây thuốc (theo danh mục quy định của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT).
10. Chăn nuôi, cụ thể:
 - a) Gia cầm thương phẩm (gà, vịt, chim cút).
 - b) Gia cầm sinh sản (gà, vịt, chim cút).
 - c) Trâu, bò thương phẩm.
 - d) Dê thương phẩm.
 - e) Ong lấy mật.
11. Thủy sản, cụ thể:
 - a) Tôm thẻ.
 - b) Tôm hùm.
 - c) Cá ngừ.

Điều 3. Phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên hoặc phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn 01 đơn vị

hành chính cấp huyện với quy mô tổng mức vốn đầu tư của dự án từ 5,0 tỷ đồng trở lên.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt hồ trợ dự án liên kết không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2021.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tham mưu thực hiện Quyết định này; trong quá trình triển khai thực hiện căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương tham mưu, đề xuất kịp thời việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các hội đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Báo Phú Yên;
- CVP, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế